

16°
Indoch
1357
(1)

TRUYỀN BÀ
CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



GIẶC TAU BAT CỐC

Số 59 của LÊ VĂN-TRƯỜNG 26-11-42

Mỗi số 0\$18 — 3 tháng 1\$00 — 6 tháng 2\$75 — cả năm 7\$50
Mời đặt giữ ở: VŨ BÌNH LONG chủ nhà viết-báo TÂN-DÂN, Hanoi

TRUYỀN BÁ

- 43 — Vàng của Thanh-Châu
- 44 — Ba bà cháu của Tô-Hoài
- 45 — Đười ươi giữ ống của Thâm-Tâm
- 46 — Mưa gia cát của Lê Văn-Trương
- 47 — Cô Tiên của Ngọc Giao
- 48 — Chó với mèo của Tô-Hoài
- 49 — Trịnh Khả của Thâm-Tâm
- 50 — Ông Hồ của Trúc-Khê
- 51 — Tấm lòng vàng của Nguyễn-công-Hoan
- 52 — — — II. —
- 53 — Kaland của Phạm Ba-Dại
- 54 — Ba anh em của Tô-Hoài
- 55 — Người giao chỉ của Thâm-Tâm
- 56 — Một người mẹ của Hữu Mai
- 57 — Người bạn giang hồ của Vương Thanh dịch
- 58 — Thăng Bờm của Ngọc-Giao

Số 60 ra ngày 3-12-42

GIẶC TÀU BẮT CỐC

Sau khi đưa các em đi đến tỉnh này qua tỉnh nọ, từ những thành phố đầy ánh sáng đến nơi thôn quê cô lậu nhưng tươi vui. Truyền Bá kỳ sau sẽ rủ các bạn đến một tỉnh gần biên giới.

Ở đây, phong cảnh đẹp lắm : rừng thì thâm, núi thì cao, mà lòng người thì hồn hậu ; nhưng chỉ phiền một nỗi những quân giặc tàu tai ác lại hay lẫn quất về để bắt cóc trẻ con.

Hai người bạn của chúng ta là anh Hoài và anh Huân ngày trước đã xa vào tay chúng và bị chúng hành hạ cực kỳ khổ sở. Ở trong cảnh khổ, tấm lòng thương xót nhau mới nở ra ; do đó những cực nhục về hình hài hình như cũng giảm đi được vài phần vậy. Truyện Huân, Hoài là một tấm gương trong sạch cho các trẻ em, các em nên tìm GIẶC TÀU BẮT CỐC của Lê Văn-Trương mà đọc và rủ nhiều người khác đọc để mà bàn luận với nhau cho thú vị.

GIẶC TÀU BẮT CỐC

Đây là một câu chuyện bắt cóc trẻ xảy ra ở một tỉnh gần biên giới Bắc-kỳ hồi trước — vào khoảng 1881, tức là hồi người Pháp chưa đặt chân đến xứ này. Giặc Tàu làm nhiều, thường bắt trẻ con ta đem hành hạ rồi bán cho những nhà giàu nuôi làm đầy tớ và nhiều khi lại giữ một chỗ rồi đòi tiền chuộc.

Thật là một cái thảm họa, ta nên lấy làm miêng rống người Pháp đã từn tiệt được giúp ta.

THẰNG Hoài sủng sính trong bộ quần áo lụa, nhìn một cách khinh bỉ thằng Huân đang nô giỡn ở ngoài nắng với một bọn trẻ con xạ-phang (1). Nó trề môi dún vai, so sánh bộ quần áo của thằng Huân với bộ quần áo sang trọng của nó, rồi bảo mẹ :

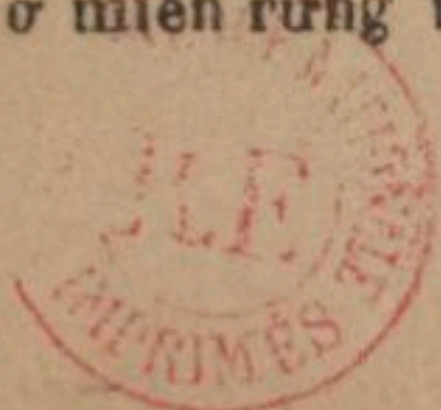
— Nó ăn mặc bần-thiêu lắm mợ nhỉ ? Nó kém con nhỉ, mợ nhỉ ?

Bà Lợi-Thịnh nhìn con một cách đặc-chí, rồi tủm-tủm cười :

— Thì bố mẹ nó nghèo, nó bằng con thể nào được, Phải, bố mẹ thằng Huân có nghèo thật, chứ nó ăn mặc bần-thiêu thì không. Thằng Hoài đã nói oan cho nó.

Tuy cái áo của nó có vá, cái quần của nó có sòn gấu, nhưng người ta không trông thấy một vệt bần,

(1) Một giống người ở miền rừng núi tỉnh Vân-Nam.



161357

bởi vì ngày nào nó cũng thay, và giặt rất tử-tế.

Thầy nó làm phu gạo, mẹ nó đi bán muối, nó làm sao có quần áo đẹp bằng thằng Hoài là con một ông lái gỗ giàu có tiếng ở đất Phố-Lu.

Tuy nó kém thằng Hoài về ăn mặc, nhưng nó hơn thằng Hoài về thông minh và chăm chỉ.

Nó lại còn hơn thằng Hoài về sức mạnh nữa. Nuôi dưới nắng, dưới mưa, nó ăn đứt thằng Hoài là đứa được nuôi trên nhung, trên gấm, ở cái thân hình vạm-vỡ và sự lanh-lẹn.

Một khi nó cởi áo ra thì coi sừng mắt lắm. Lồng ngực nở, những bắp thịt rắn chắc, làm da bánh mật « luộc » đi bởi ánh sáng mặt trời, những cổ tay tròn, thứ nhất là cái đầu hất về phía sau, tất cả ở nó chứng tỏ một cái gì lành và khỏe.

Đắp lụa là vào, thằng Hoài ra phết một công-tử bột. Nhưng một khi cởi áo ra thì trông nó mới tiêu-tụy làm sao ! Ngực lép, bụng ỏng, chân tay khẳng-kheo, lại làn da xanh bóng, thật là gió thổi bay.

Nếu thằng Hoài có hơn thằng Huân thì chỉ hơn thằng Huân ở đồng tiền của cha mẹ, nghĩa là những cái không phải của thằng Hoài, chứ thằng Huân thì hơn thằng Hoài bằng nhiều cái mà thằng Huân có.

Thằng Hoài đang vuốt-ve những tà áo bóng như mỡ một cách sung-sướng thì vụt nghe thấy tiếng thằng Huân hét ở ngoài đường. Nó ngừng đầu dậy, nhìn thằng Huân đang đuổi một thằng Xạ-phang, rồi lại bảo mẹ :

— Nó mất dạy lắm mẹ nhỉ ? Con không bắt chước nó, mẹ nhỉ ?



*Huân cởi trần ra, trông rất
sương mắt.*

Điều này thì thằng
Hoài lại nói oan
cho thằng Huân.
Nó rất lễ - phép,
ngoan-ngoãn, chỉ
phải cái nó thích
đùa nghịch mà thôi.
Sự đùa nghịch này
thằng Hoài muốn
bắt chước nó cũng
không thể được,
bởi chơi với bọn
trẻ con Xạ-phang,
yếu-ót như thằng
Hoài sẽ bị chúng
nó bắt nạt ngay.
Chứ nó, nó bắt-
chấp đứa khỏe nhất
ở Phố-Lu.

Bà Lợi - Thịnh
nghe con nói nhìn ra đường, nhìn thằng Huân đang
nhảy vô lạnh-lẹn như một con mèo rồi bảo con :

— Ấy con đừng nói trước mặt nó như thế mà nó
đánh cho.

— Không, mợ ạ, nó không hay đánh nhau.

— Thế thì nó tốt đấy chứ ?

— Nhưng con cũng không thích chơi với nó.

*
* *

Thằng Hoài không thích chơi với thằng Huân chỉ
vì thấy thằng Huân nghèo. Mỗi lần về Hà-thành

với cha mẹ, thấy thầy thằng Huân mặc quần vải nâu, nó vẫn khinh khinh, và nó tưởng tượng con một người như thế không thể ngang hàng với nó.

Mỗi khi đi học gặp u thằng Huân gánh gánh muối ra chợ, trong một bộ quần áo nâu sồng, nó nghĩ ngay đến vàng ngọc của mẹ nó đeo đầy mình.

Nó tự cho nó là con nhà sang, nên nó không thèm chơi với thằng Huân là con nhà nghèo, bởi trong cái óc nông-nổi và khờ-dại của nó, nó tưởng rằng vàng bạc định-đoạt sự sang hèn ở đời.

Vì thế cho nên, nó chỉ chơi với những đứa trẻ con nhà giàu. Và nó gọi sách-mé thằng Huân là : đồ con phu gạo.

Có một lần, thằng Huân nghe tiếng, nhưng nó cũng không nói gì. Nó không nghe nhời xui bầy của một thằng bạn mà đến gây sự với thằng Hoài. Nó tự nhủ : là con phu gạo thật, tại làm sao nó lại giận người ta một khi người ta bảo nó là con phu gạo ?

Thằng Hoài thấy nó thế lại tưởng rằng nó sợ sự san_-trọng của mình, một hôm gây sự với nó. Hôm ấy, thằng Hoài có một quả bóng rất đẹp, đang đá chơi với con ông chủ bè thì bỗng bắn lại gần chân thằng Huân, thằng Huân liền nhặt lấy đá bóng lên, ấy thế là thằng Hoài chửi liền.

Ai cũng tưởng thằng Huân thế nào cũng đánh, và lo thay cho thằng Hoài. Nhưng không. Thằng Huân chỉ lại nắm cổ áo thằng Hoài quay tít một vòng rồi bảo :

— Mày chửi tao thế, đáng nhẽ, tao cho mày một cái tát. Nhưng mày yếu như con sên, nếu tao đánh mày thì người ta lại bảo tao ỷ khỏe bắt nạt yếu. Tao

tha cho mày lần này. Lần sau, nếu mày còn đều giả như thế nữa thì đừng có trách.

Lần sau? Thì thằng Huân chẳng cần phải dạn. Cái lắc mạnh-mẽ ấy đã dạn thay cho nó rồi. Thằng Hoài không còn bao giờ dám nghĩ đến sự gây chuyện với nó nữa. Và mỗi lần quả bóng đẹp của nó có bị thằng Huân đá, nó chỉ đứng xa nhìn thằng Huân bằng đôi mắt đầy thù-ghét và kiêu-kỳ mà thôi.

*
* *

Thằng Hoài đang yên-trí rằng tiền bạc và quần áo định-đoạt sự sang hèn và giá-trị của con người ta ở đời thì một tai nạn ghê-gớm xảy đến làm cho nó thay đổi ý-kiến.

Hôm ấy đẹp trời. Chúng nó rủ nhau ra rừng lấy mật ong. Chúng nó đây là một bọn trẻ con xạ-phang. Thằng Huân và thằng Hoài thấy sự lấy mật ong hay hay cũng theo đi.



Huân đuổi một thằng xạ phang

Chúng nó đi, đi vào giữa rừng vầu. Thằng Huân đã nhiều lần vào rừng, nên sự kỳ-vỹ của rừng cây không làm cho nó dễ ý mấy, chứ thằng Hoài chưa được vào rừng bao giờ, thấy cây cao vút giời và vầu nửa mọc ken vào nhau như những bức thành, nhìn không chán mắt.

Đến Ao-tam thì chúng nó tìm thấy một tổ ong ruồi. Ong bay ra bay vào tiếng kêu vo vo. Thằng Hoài thấy ong cứ lơ-lửng ở trên đầu và có lắm con sà gần xuống mặt đất sợ, rùn cả người.

Lúc ấy, nó mới hối rằng đã theo đi, muốn quay về, nhưng nó sợ không dám đi một mình; và nó cũng không biết đường.

Nó đành đứng nhìn, và chờ bọn trẻ bắt xong thì về theo.

Bọn trẻ lấy dao chặt một cây nửa dài buộc mấy chục nén hương đen vào đầu cây nửa, rồi giơ lên gần tổ ong. Khói bốc lên nghi-ngút, sua đuôi tất cả đàn ong xa tổ. Đến khi trông lên cây móc điều không còn một con ong nào, một đứa mới trèo lên.

Cây móc điều cao, thành ra nó trèo mãi mới lên tới nơi được.

Khi nó hạ được tổ ong xuống, cả bọn trẻ reo lên rồi xúm lại, chia nhau mút mật. Mà đứa mút được nhiều nhất là thằng Huân. Không những thế, nó còn chiếm phần đem về cho em nó nữa.

Thằng Hoài chỉ đứng nhìn chúng nó mút mật một cách ngon lành, chứ không dự phần gì vào đấy. Nó không quen với sự ăn sống nuốt tươi như thế cũng có. Và nó có muốn chia phần, bọn trẻ cũng không cho nó cũng có. Bởi xưa nay nó kiêu-kỳ và làm bộ, anh em ai cũng ghét.

GIÁC TÀU BẮT CỐC



Bọn trẻ giơ cây nứa đốt hương gì vào lỗ ong.

Nó đứng nhìn bọn trẻ vừa ăn, vừa nô giỡn, nó đứng nhìn ánh-sáng mặt giới từ từ ngả xuống ngọn cây, rồi thấy tối, nó bỗng sợ-hãi. Thường ngày, nó vẫn được nghe những chuyện hồ ăn người, ma giử người do bọn phu làm gỗ với thầy nó kể lại. Bóng tối đến đem tất cả những chuyện hãi-hùng ấy đến, nó cuống cuồng. Nó muốn giục chúng nó về. Nhưng trong bọn ấy, chỉ có thằng Huân là người nam, mà nó thì không biết tiếng xạ-phang. Thằng Huân với nó đã là hai kẻ thù, không thể nói với thằng Huân được.

Nó ngập ngừng, rồi thì nhìn cây cao bóng cả, nhìn cái bóng đêm cứ từ từ phủ xuống, nó sợ quá, nó đành phải nói chống không :

— Thôi về đi chứ, tối rồi.

Thằng Huân biết rằng nó nói với mình, nhưng cứ lờ đi, cứ mút mật, và cứ nói chuyện bằng tiếng xạ-phang với bọn trẻ con xạ-phang.

Không làm sao được, thằng Hoài phải gọi tận tên nó :

— Về đi chứ, Huân, tối rồi ! Nhà tao mong.

Thằng Huân quay lại :

— Nhà mày mong thì mày về trước đi. Chúng tao ở đây còn lâu, chúng tao còn lấy nhiều tổ nữa.

Thằng Hoài bỗng òa khóc :

— Nhưng tao không biết đường. Tao không dám về một mình.

Bọn trẻ thấy thằng Hoài khóc liền cười ồ, duy có thằng Huân là không cười.

Tuy nó ghét thằng Hoài, nhưng tính nó rất thương người, thấy thằng Hoài khóc, nó thấy động lòng thương.

— Ở rừng có bóng cây che khuất, trông tối thế, chứ còn sớm.

Một thằng xạ-phang, bạn với thằng Huân trở thằng Hoài rồi bảo :

— Nó ỷ thấy nó giàu, nó chửi mày. Sao bây giờ mày không đánh cho nó một trận cho nó chừa làm bộ ?

Thằng Huân chưa kịp giả nhời thì thằng kia lại nói :

— Nếu mày không muốn đánh nó thì để tao đánh cho. Tao cũng ghét nó lắm.

Cả bọn nhao nhao :

— Chúng tao cũng ghét nó nữa. Đánh xong, trói nó vào gốc cây kia cho hồ ăn.

Vừa nói, chúng nó vừa tiến lên. Thằng Huân vội vàng kéo chúng nó lại :

— Đừng làm thế chúng mày. Tao muốn đánh nó lúc nào chẳng được, hà có phải chờ nó vào đây một mình. Chúng mày đừng làm thế. Tao không thích.

Chúng nó nói bằng tiếng xạ-phang, nên thằng Hoài chẳng biết gì cả. Giá nó nghe được thì nó sợ biết chừng nào.

*
* *

Bọn trẻ còn đang mãi ăn mật thì bỗng nghe có người quát bằng tiếng xạ-phang :

— Đứa nào chạy, bắn chết !

Rồi thì hai tên xạ-phang lực-lượng xông vào !

Mặc dầu là dọa bắn, bọn trẻ con cũng ù té chạy, duy có thằng Hoài không biết tiếng xạ-phang là đứng đực ra đấy.

Thằng Huân chạy được một quãng, nghe tiếng thằng Hoài khóc thét lên như bị ai đánh đập, lòng bất-nhẫn liền quay lại để xem vân mòng.

Nó rón-rén nấp đằng sau các bụi cây mà tiến lên. Tiếng thằng Hoài vẫn khóc như xé ruột. Nó thấy lòng nó nao nao.

Nó đang băn khoăn chưa biết làm cách gì để giải cứu được cho thằng Hoài thì bỗng bị hai bàn tay cứng như sắt vồ lấy nó. Rồi thì một lưỡi dao sáng loáng giơ lên :

— Mày mà kêu, tao đâm chết !

Lúc ấy, nó mới hỏi rằng đã quay lại, hỏi rằng đã thương thằng Hoài, nhưng đã muộn rồi : nó cũng như thằng Hoài, bị bắt cóc rồi.

Nó ở đây đã lâu, đã được nghe nhiều chuyện bắt cóc, đã rõ cái tính dữ-tợn của người xạ-phang, nên không dám giãi-giụa gì cả. Nó lẳng-lặng đi theo.

Thằng Hoài vẫn khóc, vẫn kêu, vẫn giãi-giụa, mà tên thổ-phỉ (1) thì vừa bịt mõm, vừa đánh, đánh đau lắm.

Nó thấy thế liền bảo :

— Thôi, mày đừng kêu nữa mà giặc nó giết chết thật đấy.

Thằng Hoài lúc này mới biết là bị bắt cóc, sợ hãi vội im ngay.

Hai tên thổ-phỉ lấy vưa trói tay hai đứa lại với nhau, rồi lấy sống dao phang vào đầu mỗi đứa một cái :

(1) Giặc khách.

— Đi, đi mau, không ông giết !

— Chú cứ để chúng tôi đi, không phải đánh.

Tên xạ-phang tra dao và vỏ :

— À, thằng này biết tiếng xạ. Mày bảo với nó, nếu kêu tao giết.

— Tôi đã bảo nó rồi.

— Thế bây giờ đi, đi mau.

Nó vừa nói, vừa cầm dây kéo hai đứa đi.



Chúng nó cho ăn thế này cũng là phúc rồi.

Rừng cây rậm, đường hẹp lại gập-ghềnh, vừa và móc đâm ra tua tủa, vả chân chúng nó là chân bé con thì theo làm sao cho kịp chân giặc, nên chúng nó cứ ngã lên, ngã xuống. Mà đứa hay ngã nhất là thằng Hoài.

Nó hay ngã, vì nó đi giày tây, lại yếu, lại không quen đi rừng, lại vì sợ-hãi rún cả chân tay. Mỗi lần nó ngã thì nó lôi luôn thằng Huân cùng bị trói với nó ngã theo.

Mỗi lần, chúng nó ngã như thế thì tên thổ-phỉ cầm dây lại kéo mạnh cho chúng nó đứng dậy, chứ chẳng hề nâng đỡ thương xót.

Thằng Hoài tuy có lời dặn là kêu thì bị giết, nhưng mỗi lần bị giạt như thế, đau quá, cũng không kịp nghĩ đến lời dặn nữa, cứ kêu ơ ơi. Mà thấy nó kêu thì tên thổ-phỉ đi sau, lại dấm vào lưng nó huỳnh-huỵch :

— Im ! im ! không ông đâm !

Thằng Hoài lại nín, lại cố đi. Tuy sợ chết, nhưng sức nó chỉ có chừng. Đi được hơn một giờ đồng hồ thì nó vì mệt quá, cứ ngã luôn luôn. Vả lúc ấy, giới đá tối mịt, mắt nó không quen trông tối, cứ vướng cây, cứ vấp đá luôn luôn.

Tên thổ-phỉ muốn đi mau để cho khỏi bị quân lính đuổi kịp, thấy thế càng nóng ruột, càng đánh khỏe, đánh đến nỗi thằng Hoài khóc không được nữa.

Thằng Huân cũng đau, cũng mệt, cũng sợ, nhưng thấy thằng Hoài như thế, lòng nó thương quá, và tức quá. Nó liều chết đứng dừng ngay lại bảo với tên thổ-phỉ :

— Nếu chú cứ đánh chúng tôi thế này thì chú cứ giết phăng chúng tôi đi. Chúng tôi bé, không đi rừng,

đi đêm quen, theo các chú làm sao cho kịp. Chú có giết thì giết đi. Các chú muốn cho chúng tôi đi thì các chú phải từ từ chứ.

Tên thồ-phỉ đi sau, rút ngay dao :

— À mày muốn chết phải không ?

Thằng Hoài nghe tiếng dao rút đánh soạt, rú lên, nhưng thằng Huân cứ thản-nhiên :

— Vâng, dẫu nào chúng tôi cũng chết. Chú giết chúng tôi trước đi cho đỡ khổ.

Tên xạ-phang cười gằn :

— À thằng này giỏi !

Nó giơ sống dao toan phang vào đầu thằng Huân thì thằng đi trước vội nói :

— Thôi, đừng đánh chúng nó nữa. Nó nói có lý, chân chúng nó làm sao đi kịp chân chúng mình được. Từ từ chứ.

Thằng Huân lại nói :

— Mà từ từ như thế lại nhanh hơn. Chúng tôi không ngã, các chú không mất thì giờ kéo chúng tôi dậy.

Tên thồ-phỉ đi sau cười gằn :

— À thằng này láu cá nhỉ ?



Khi hai đứa đi đã mệt lả, và tay chân mặt mũi bị sức dã be-bét những máu thì hai tên thồ-phỉ dừng lại ở một xóm có dăm ba nóc nhà làm ngay ven rừng.

Nhìn thấy nhà, biết sắp được nghỉ, thằng Huân mừng quá, kể ri tai thằng Hoài :

— Thôi đừng... gì nữa. Chắc chúng nó sắp cho chúng mình ngủ ở đây rồi.

Nó vừa nói, vừa nắm chặt lấy tay thằng Hoài để an ủi.

Nghe tiếng còi thổi, cổng mở, rồi một tên xạ-phang mặt mũi dữ-tợn hơn hai tên trước cầm đèn soi ra.

Vừa nhìn thấy ánh đèn, tên xạ-phang dắt hai đứa liền ghé mồm thổi tắt đi.

— Này cẩn-thận.

Quay lại hai đứa :

— Chúng mày nói một câu là tao sả ra trăm mảnh.

Chúng nó dắt hai đứa vào trong nhà, rồi thắp đèn, rồi một tên thổ-phỉ cười méo cái mồm cá ngáo :

— Ngựa không lấy được, bắt được hai cái mồi này đây, phát-tài hơn là ngựa.

Tên chủ nhà nhìn kỹ hai đứa, rồi trở thẳng Hoài :

— À thằng này con nhà giàu. Có thể được vài ba nghìn đấy.

Tên thổ-phỉ dắt hai đứa ngồi xuống cái ồ rơm trên có để một khay đèn thuốc phiện, vợ lấy cái dục tàu :

— Vài ba nghìn thôi à ? Ít là một vạn. Nó là con một lái người gỗ ở Phố-Lu, giàu lắm, tôi biết.

Nó tiêm một điếu thuốc phiện, bịt mũi hút, không cho ra một tí khói nào, rồi lại nói :

— Vì thế, lúc tôi đi qua rừng thấy nó ở đấy là tôi báo với A Séosan thôi việc đi ăn trộm ngựa. Ngựa bao nhiêu ! Bắt cóc nó thì anh em mình tiêu được mấy năm. Nhưng phải cẩn thận lắm. Thế nào cũng có lính nó đuổi theo. Rốt nó ở đây, rồi mai đem nó sang Tàu.

* *

Hai đứa được cởi trói rồi bị du vào trong một gian buồng tối mù. Thằng Huân sờ soạng thấy một chiếc ồ rơm liền kéo thằng Hoài lại.

— Nằm xuống đây.

Nó ôm thẳng Hoài vỗ vỗ vào lưng rồi sẽ bảo :

— Mày đừng lo. Chúng nó bắt cóc chúng mình để lấy tiền chuộc. Thấy tao không có, nhưng thấy mày có, giả cho chúng nó tiền thì chúng mình được về nhà.

Thằng Hoài ghì chặt lấy thằng Huân :

— Nhưng chúng nó có đánh chúng mình nữa không?

— Chúng nó bảo nghe chúng nó thì chúng nó không đánh. Hôi ngủ đi, tao mệt lắm rồi.

Thằng Hoài đặt tay vào má thằng Huân :

— Nhưng tao đói lắm. Chúng nó có cho chúng mình ăn không?

— Chắc là có chứ.

— Thế bao giờ?

— Nào tao biết bao giờ. Nhưng tao chắc rằng nó phải cho chúng mình ăn.

— Chúng nó ác lắm. Chúng nó để chúng mình chết đói, biết đâu?

— Ồ, mày đừng lo. Chúng để chúng mình chết đói thì lấy đâu ra tiền chuộc.

— Tao chắc đây là cái tổ của chúng nó.

— Chắc thế.

— Mày có biết đây là đâu không?

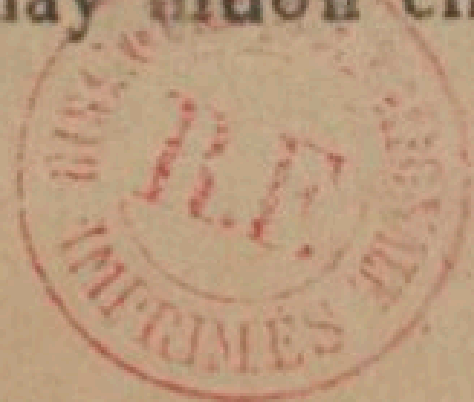
— Làm sao tao biết được.

— Sao tao nghe chúng nó bảo mày vẫn theo cậu mày đi nhiều nơi cơ mà.

— Nhưng ai đi đến đây bao giờ. Mà có đi đến thì tối cũng không sao nhận được. A tao cũng thấy đói quá.

Bọn thồ-phỉ nghe tiếng hai đứa rì-rầm liền gõ cửa:

— Im. Chúng mày muốn chết phải không?



Hai đứa lại ôm nhau lặng im. Một lát lâu, thằng Hoài lại nói thật nhỏ vào tai thằng Huân :

— Chúng nó bảo gì thế ?

— Chúng nó bảo nói chuyện thì chúng nó giết. Thôi im đi, ngủ đi.

Thằng Hoài tấm tức khóc :

— Nhưng tao đói quá.

Thằng Huân vội vàng lấy tay bịt miệng nó :

— Im, không chết với chúng nó.

Thằng Hoài không dám nói nữa, kéo tay thằng Huân đặt lên cái bụng lép-kẹp của mình.

Thằng Huân lấy tay xoa cái bụng ấy mấy vòng, rồi nó đứng dậy. Thương thằng Hoài, nó liêu. Nó quờ-quạng lại phía cửa, rồi nó gõ, rồi khi nghe tiếng thét : « cái gì », nó nói :

— Chúng tôi đói lắm, các chú cho chúng tôi ăn.

— Ừ được, còn chờ thôi. Chúng tao cũng đói đây.

Thằng Huân lại quờ-quạng đi vào, cúi xuống bảo thằng Hoài :

— Tao đã xin được cơm ăn rồi. Nhưng còn phải chờ thôi.

*
* *

Chờ ? Thì chúng nó không thể chờ được. Mệt quá, chúng nó đã ngủ thiếp cả đi. Khi thằng Huân tỉnh dậy, thấy mặt trời đã luồn thẳng qua mấy lỗ thủng ở mái nhà thì nó biết rằng trời sáng đã lâu lắm rồi. Và có lẽ bây giờ đã gần trưa. Nó áp tai vào vách nghe thì vẫn thấy tiếng bọn giặc hút thuốc phiện kêu vo vo.

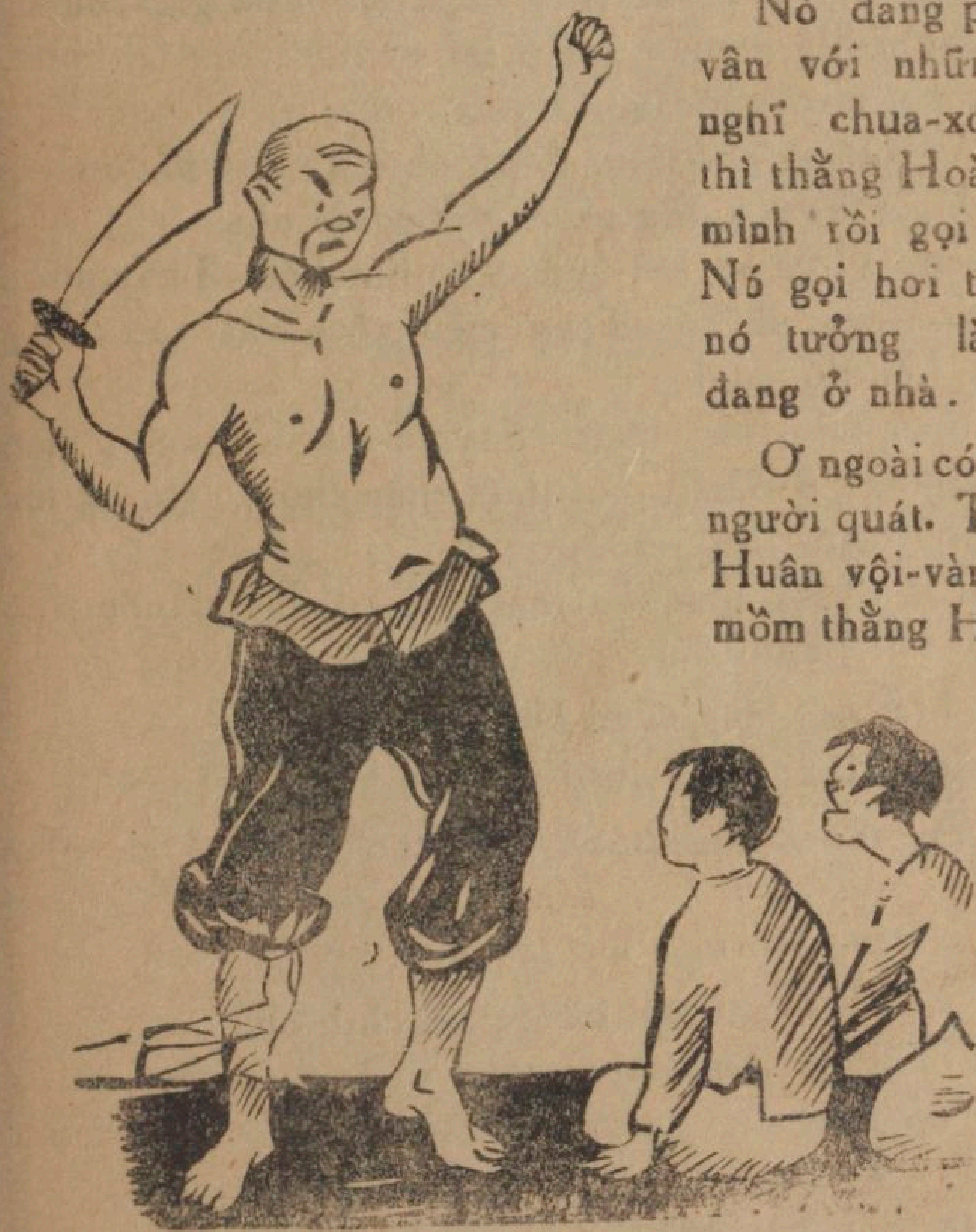
Lúc ấy thì lòng nó buồn lắm. Nó nghĩ đến cha

me, nó nghĩ đến các em, nó nghĩ đến sự di chơi đại-dột của mình. Rồi bỗng nó rung rung nước mắt.

Nó khóc, nó lặng-lẽ khóc sự lăm-lỡ của mình. Nó thấy mình là đứa con hư đã làm cho cha mẹ buồn-r và lo sợ. Ừ, nhà thằng Hoài giàu thì còn có tiền chuộc, chứ thầy u nó nghèo thì lấy tiền đâu. Một vài chục còn khó chạy thay, huống hồ là một vài trăm.

Nó đang phân-vân với những ý nghĩ chua-xót ấy thì thằng Hoài cựa mình rồi gọi mợ. Nó gọi hơi to, vì nó tưởng là nó đang ở nhà.

Ở ngoài có tiếng người quát. Thằng Huân vội-vàng bịt mồm thằng Hoài :



Thỗ-phỉ múa một vòng dao rồi gi vào cổ hai thằng

— Suyt ! Suyt ! Nó đánh chết !

Thằng Hoài vẫn chưa tỉnh ngủ. Nó vẫn ú-ớ. Thằng Huân thoáng nghe như là nó đòi uống sữa.

Lúc ấy, Huân cũng đã đói lả, nó ngo-ngác nhìn chung-quanh thì thấy hai bát ngô để ở đầu cái ổ rơm, cạnh một chậu nước. Nó lắc lắc thằng Hoài :

— Dậy ăn, mày.

Thằng Hoài uể-oải trở dậy, rồi nhìn gian buồng tối-tàn và hôi-hám, nó nhớ lại sự thực, nó òa khóc, rồi nó gọi mẹ, gọi cậu.

Giã lời tiếng khóc của nó là những tiếng cẳng chân đập thình-thình xuống giường ở ngoài nhà.

Thằng Hoài sợ hết hồn, im như thóc. Thấy nước mắt giàn-giụa và cái miệng mếu xệch của nó, thằng Huân liền dỗ dành :

— Lúc này, mày khóc cũng vô-ích. Chúng nó giận lên, chúng nó đánh, chỉ thiệt thân thôi. Nhưng lúc này, phải can-đảm mới được.

Thằng Hoài nhìn lên thấy mắt thằng Huân vẫn còn đỏ hoe liền hỏi :

— Thế sao mày cũng khóc ?

Thằng Huân chặc lưỡi rồi dún vai :

— À, tao khóc khác. Chứ tao không khóc như mày.

— Nhưng tao nhớ mẹ tao lắm.

— À, nhớ, nhớ thì cũng phải chịu chứ.

— Thôi đói lắm, chúng mình đi ăn cơm đi. Chắc là chúng nó đem vào cho chúng mình lúc chúng mình ngủ.

Nhìn thấy hai bát ngô giã nhỏ, Thằng Hoài giẫy nảy :

— Thế không có cơm à ? Thế chỉ có thế này thôi à ?

— Chứ còn gì nữa . Người xạ-phang ở vùng đây, họ toàn ăn ngô thì lấy đâu ra cơm .

— Thế không có đồ ăn à ?

— Ồ, lại còn đồ ăn nữa. Muối vô khối đây. Chúng nó cho ăn thế này, cũng là phúc lắm rồi.

Thằng Hoài lại muốn khóc :

— Thế này thì tao ăn thế nào được, hờ mày ?

Thằng Huân nhìn thằng Hoài, lòng tràn-ngập một thương-xót. Nó thương thằng Hoài đang sung-sướng bỗng gặp phải cái cảnh khổ-sở. Nó cầm bát cơm ngô, và một miếng to nhai ngấu nghiến :

— Tuy thế nhưng nhai kỹ, ngọt và bùi đáo-dễ mày ạ. Mày thử ăn mà xem. Tao ăn lạ miệng, thấy ngon lắm.

Đói quá, không biết làm thế nào, thằng Hoài cũng phải cầm lấy bát ngô ăn. Nhưng vì không ăn quen vả đói quá, nó nuốt vội, nuốt vàng, nên bị nghẹn lên, nghẹn xuống.

— Mày nuốt chậm chứ, uống nước đi.

Thằng Hoài nhìn chung quanh chỉ thấy một chậu nước da lươn mà ở nhà, thằng bếp nhà nó vẫn cho chó uống, liền hỏi :

— Nước đâu ?

Thằng Huân bê chậu nước, ực một hơi :

— Nước đây, chứ còn nước đâu nữa.

— Thế không có nước chè à ?

Tuy thằng Huân thương thằng Hoài lắm, nhưng thấy thằng Hoài cứ hỏi dớ-dần mãi, nó cũng phát bực :

— Chè, chè cái gì ? Đây có phải là nhà mày đâu. Thằng Hoài thấy thế, sụ ngay mặt xuống. Nó nắm tay thằng Huân, đưa lên mũi hít mãi :

— Mày giận tao đấy à ? Bây giờ mày không thương tao thì còn ai thương tao nữa ?

Câu nói ấy và thứ nhất cái vẻ mặt khổ-sở của thằng Hoài làm cho thằng Huân cảm-động, nó xoa đầu thằng Hoài bằng cái cử-chỉ nâng-dỡ và yêu-mến của một người mẹ :

— Sao tao không thương ? Chúng mình cùng bị bắt như nhau. Thôi đừng buồn nữa. Buồn cũng vô-ích cơ mà. À mặt mày và tay mày sát ra thế này, có đau không ?

Thằng Hoài nói bằng cái giọng của đứa con nói với người mẹ :

— Đau lắm.

Thằng Huân ngẫm-ngĩ một lát :

— Giá chúng mình mà không bị giam ở đây, thì tao biết một thứ lá ở rừng, tao hái, tao rịt cho mày thì khỏi ngay. Nhưng không sao, cứ ăn xong đi, rồi tao sẽ có cách.

Ngô hấp tuy không ngon, nhưng đói quá, hai đứa cũng ăn hết sạch hai bát to. Ăn xong, thằng Huân nhìn kỹ những vết sây sát ở mặt, ở tay, ở đầu gối thằng Hoài rồi bảo :

— Da mày non lắm, chứ không rắn như da tao. Nếu không chịu khó để tao lấy nước muối rửa cho, nhờ nó loét ra thì chẳng ai chữa thuốc cho đâu.

Nghe nói đến muối, thằng Hoài rùng mình :

— Nhưng xót lắm !

— Xót, nhưng nó khỏi. U tao bán muối, tao biết. Các em tao đứa nào đứt tay hay bị kẹp tay, u tao bốc một nắm muối đắp vào, chúng nó khóc thét lên một chốc, nhưng rồi sau khỏi liền, chẳng sưng gì cả. Mà phải can-đảm chứ.

Thằng Hoài gật đầu chịu.

— Xót thì cần răng nhé. Cần răng là không đau đâu. Hay nó có đau cũng chỉ đau một tí thôi.

Miệng nói, tay nó bốc một dúm muối để vào lòng bàn tay, nó vót một chút nước cho vào, rồi chờ muối tan, nó quết lên những chỗ đau ở đầu gối thằng Hoài.

Tay nó vừa chạm vào thì thằng Hoài đã rụt vội chân lại :

— Ủi già, úi già ! xót lắm, tao chịu thôi ! tao lạy mày trăm muôn vạn mớ !

— Ồ, nếu thế nhờ bản, nó thối một cái thì làm thế nào. Da mày lại non, dễ thối lắm.

— Nhưng xót chết người đi.

— Ồ thế thì mày hèn, mày như đàn-bà, mày như em gái tao. Đây này mày trông.

Miệng nói, tay nó dốc nước muối vào những vết sứt ở chân nó.

Nó xót tưởng chừng đứt ruột, nhưng nó không cựa cựa chân, mà nó cũng không nhăn mặt, nó chỉ nghiến chặt răng lại. Khi thịt đã quen với muối không xót nữa, nó « hà » một cái khoan-khoái :

— Đấy mày xem, có làm sao đâu ?

— Thế mày không xót à ?

— Sao lại không xót. Xót đứt ruột chứ lì. Nhưng xót cũng phải chịu, thế mới là con giai. Con giai chỉ

khác con gái ở chỗ chịu được đau. Nếu mày không biết chịu xót một tí bây giờ thì sau này nó thối, mày còn khổ sở bằng mười. Chúng mình đã đại-dột để cho bị bắt thế này, chúng mình lại còn định đem cái chân sâu-quảng về nhà nữa ư ?

Sự can-đảm cũng như bệnh truyền-nhiễm, rất hay lây. Thằng Hoài giờ chân.

— Ừ, mày cứ rửa cho tao đi. Tao không kêu nữa đâu. Tao cũng muốn can-đảm giống mày.

*
* *

Thằng Hoài xót, xót lắm, xót đến chảy cả nước mắt. Nhưng nhìn đến cái gương can-đảm của thằng Huân, nó cố chịu. Người nó vẫn đi, nhưng nó không kêu, nó cắn răng, nắm chặt tay để chịu. Thằng Huân thấy thế, cứ thôi cho nó. Nó giờ tay kéo đầu thằng Huân dậy :

— Không cần phải thôi. Mày cứ rửa cho tao đi. Thằng Huân nhìn nó bằng một cái nhìn bằng lòng, rồi vốc nước muối rửa, rửa kỹ và mạnh.

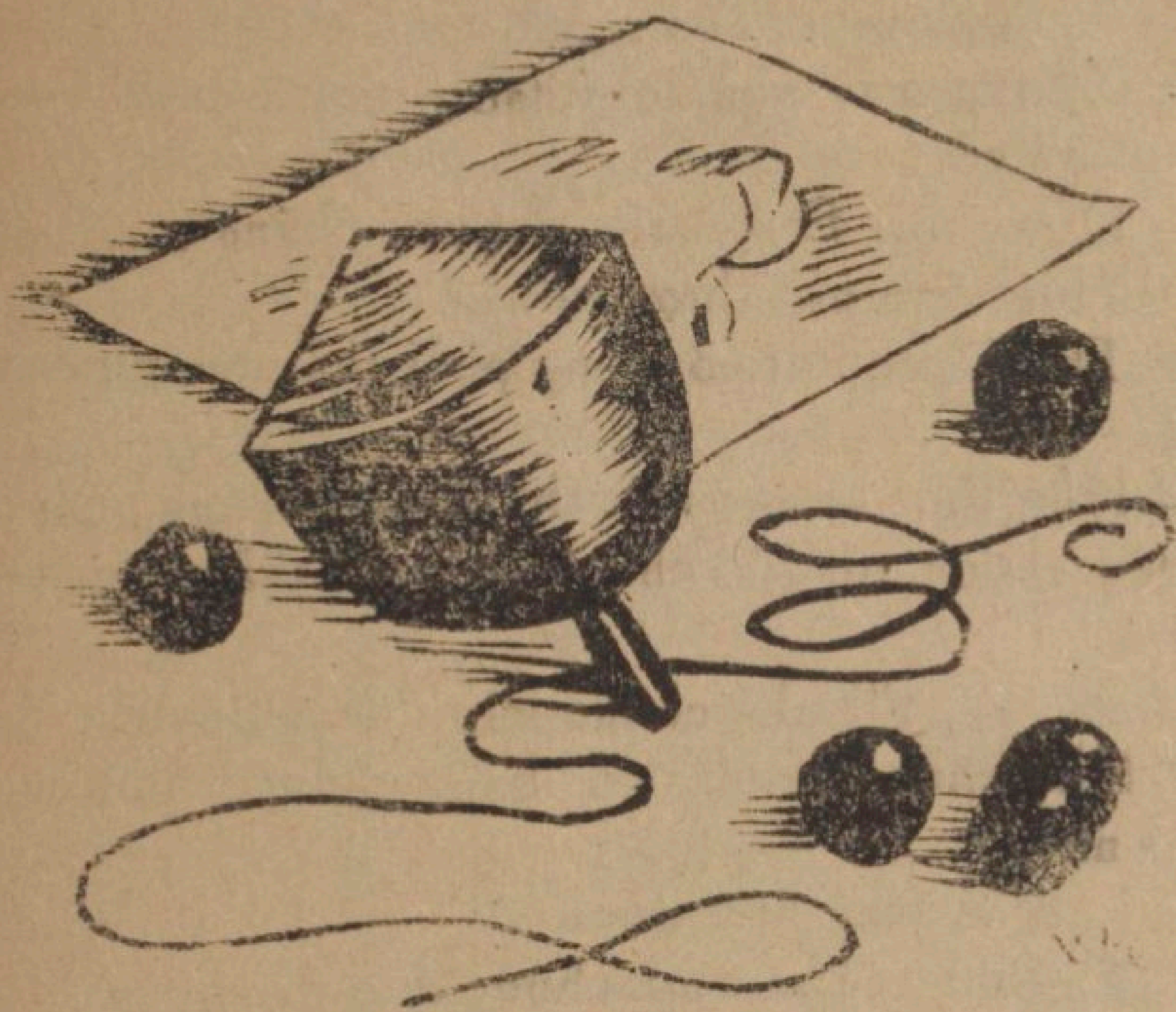
Khi nó rửa xong, buông tay ra thì thằng Hoài thở một cái thở dài :

— Ừ mày nói đúng. Nó chỉ xót một tí lúc đầu thôi. Chịu được lần đầu rồi thì nó quen đi, chẳng làm sao cả.

Thấy nó can-đảm như thế, thằng Huân sướng quá, vỗ vào lưng nó :

— Mày cũng khá đấy. Trước kia, tao tưởng mày....gì.

— A trước kia.... trước kia... Mày đừng có giận



Đây, đem những thứ này về nhà chúng tôi làm tin.

tao về những cái trước kia nhé. Lúc ấy, tao không...
gì mày.

— Không, tao không giận.

Thằng Hoài ngồi sát lại gần thằng Huân :

— Từ giờ chúng mình là anh em nghe không ?

— Hả thế.

— Và nếu về đến Phố-Lu thì chúng mình luôn luôn
chơi với nhau, nghe không ?

— Nhưng tao sợ cậu mợ mày không bằng lòng ?

— Được, tao bảo cậu mợ tao. Tao bảo thì cậu mợ
tao phải nghe ngay. Tao yêu mày thì cậu mợ tao cũng
phải yêu mày chứ. Tao chỉ lo về đến Phố-Lu mày
thích chơi với bọn trẻ con xạ-phang mà không chơi
với tao nữa thôi.

— Không được. Tao sẽ chơi với tất cả.

— Nhưng mày phải quý tao hơn, và chơi với tao nhiều hơn cơ.

— Được rồi. Được rồi. Nhưng chúng mình còn ở đây thì biết bao giờ được về.

— Thì rồi chúng nó cũng phải thả chúng mình về chứ.

— Hẳn thế, nhưng nhà chúng mình cũng phải đem tiền lên chuộc thì rồi chúng nó mới thả chúng mình về chứ.

— Bao giờ thì nhà chúng mình đem tiền lên chuộc nhỉ ? Nhà chúng mình có biết chúng mình ở đây không nhỉ ?

— Làm sao mà biết được.

— Thế thì làm sao mà chuộc được ?

— Tao nghe người ta nói chuyện trước thằng con ông Wai-Chhoeng bị bắt, giặc nó cho người đến đêm về báo tận nhà, rồi đem tiền sang Tàu chuộc. Chắc bây giờ nó cũng báo cho nhà chúng mình chứ.

— Chắc thế.

— Nhưng ở đây đã là Tàu chưa ?

— Chưa. Tao nghe chúng nó bảo với nhau, tối nay chúng nó mới đưa mình sang Tàu.

Thằng Hoài rùng mình :

— Thế chúng mình lại phải đi bộ ở trong rừng nữa à ?

— Chứ sao.

— Tao mệt lắm, tao sợ lắm.

— Mệt và sợ cũng không được. Chúng nó là giặc thì chúng nó bắt, chúng mình phải chịu.

— Thế tại làm sao chúng nó không cho chúng mình đi ban ngày ?

—Ồ, đề lính trông thấy, bắn chết chúng nó à ?

—Thế chúng nó còn sợ lính nhỉ, mày nhỉ !

—Giặc, tại làm sao lại không sợ lính ? Mày hỏi kỳ lắm.

—Thì tao không biết mà lại.

Hai đứa đang thì-thăm nói chuyện thì một tên thổ phỉ vác một thanh mã-tấu sáng loáng đẩy cửa bước vào. Thằng Hoài sợ xanh cả mắt, nhưng thằng Huân biết rằng bọn họ bắt mình chỉ để lấy tiền chuộc chẳng sợ chút nào.

Tên thổ-phỉ giơ dao lên múa một vòng rồi gí dao vào cổ hai đứa :

—Tao hỏi thì chúng mày phải nói thật, nói dối thì tao băm ngay.

Thằng Huân chưa kịp giả nhời thì cửa lại mở, ba tên nữa vào. Trong bọn đó có một ông già đầu trọc lốc nhưng râu dài lắm. Xem sự ăn mặc thì thằng Huân đoán là đầu đảng.

Ông già vuốt râu, ngồi xuống cạnh chúng nó rồi chỉ thanh mã tấu :

—Nói sai một câu là tao sai nó xẻo một miếng thịt.

Miệng nói, tay y véo mạnh vào đùi thằng Hoài. Thằng Hoài sợ quá, ôm chầm lấy thằng Huân.

—Đừng sợ, mày. Chúng nó không giết đâu. Chúng nó giết chúng mình thì lấy đầu ra tiền chuộc. Mày đừng có thấy chúng nó hung-hăng thế mà sợ.

Lão-già thấy thằng Huân nói chuyện với thằng Hoài liền dấm mạnh vào ngực nó một cái :

—Mày nói gì với nó. Hay mày xui nó nói dối tao?

Thằng Huân không sợ, đứng phắt ngay dậy :

— Đây, có muốn đánh chết thì đánh đi. Ông muốn hỏi thì ông phải để cho tôi nói chứ. Ông đánh mà tôi nói được à ?

— À thằng này bướng.

Lão già nói xong, giật phắt thanh mã tấu ở tay tên thổ-phỉ rồi gí vào cổ thằng Huân. Thằng Hoài tưởng y chém bẹn thật, liền tiến ngay vào bắt thanh mã tấu rồi cứ vái tên tướng giặc lia-lịa.

Thằng Huân kéo áo thằng Hoài lại :

— Việc gì mà mày phải lay nó. Nó bắt cóc chúng mình để lấy tiền chuộc, chứ không đòi nào nó giết chúng mình đâu. Mày nên nhớ thế. Đừng có sợ.

Tên tướng giặc thấy thằng Hoài non gan, liền giơ thanh mã-tấu lại gần mặt nó.

— Tao hỏi, mày phải nói thật, không tao xẻo thịt.

Nghe lời thằng Huân, thằng Hoài cũng không sợ nữa ; không hiểu tiếng, nó cứ chỗ mắt nhìn tên tướng giặc.

— Thế nào mày phải nói thật nhé ?

Thằng Huân phúi một con bọ chó dốt ở chân, rồi giả nhời :

— Nó không biết tiếng xạ-phang đâu, chỉ có tôi biết thôi. Ông có muốn hỏi gì, ông cứ hỏi tôi này này. Tôi sẽ nói thật.

Tên tướng giặc nhìn hai tên thổ-phỉ đã bắt hai đứa thì hai tên này liền nói :

— Nó không biết tiếng. Chỉ có thằng này biết thôi.

Tên tướng giặc lại vuốt râu, rồi trợn mắt :

— Mày phải nói thật. Nếu tao xét ra mày không nói thật thì tao sẽ chặt chân chặt tay mày.

Y nói xong hoa giáo chém phập xuống đất làm cho hai đứa giật mình đánh thót một cái.

— Mày là con ai ? Thằng này là con ai ? Bố mẹ mày làm gì ? Có nhiều tiền không ?

— Thầy tôi là bác cai Xuân làm phu gạo ở Phố-Lu. Nhà tôi nghèo lắm. Thầy nó là ông Lợi-Thịnh buôn bán.

Tên tướng giặc quay đầu lại hai tên thổ-phỉ thì hai tên này gật đầu.

— Thế thầy nó có nhiều tiền không ?

— Điều đó thì tôi không biết. Tôi là bé con biết đâu đến việc tiền nong.

— Thế mày có mấy anh em ?

— Tôi sáu người.

— Thế nó ?

— Nó chỉ có một mình.

Tên tướng giặc coi bộ đặc-ý gật gật cái đầu, rồi mỉm cười :

— Tuy mày không biết, nhưng mày cũng phải có nghe người ta đồn là nhà nó giàu chứ. Tao xem cách ăn mặc của nó, tao cũng biết. Mày phải nói ngay.

Thằng Huân trở tên thổ-phỉ đã bắt nó :

— Hôm qua, tôi nghe chú này chú ấy nói chú ấy biết cả. Chứ tôi thì còn bé, tôi chỉ biết có việc học-hành, tôi không hiểu gì về tiền nong giàu nghèo cả. Ông có giết chết tôi, tôi cũng chả biết thế nào mà giả nhời.

Tên thổ-phỉ nghe nó nói có lý liền bảo chủ-tướng:

— Thôi không cần phải hỏi nó nữa, số tiền chuộc cứ định là một vạn. Bây giờ, lột quần áo của chúng nó để gửi về làm tin thôi.

Tên thổ-phỉ vừa nói, vừa tiến đến để cởi áo của thằng Hoài. Thằng Huân vội-vàng giơ tay cản :

— Ở đây giờ rét lắm, mà đêm ông còn bắt chúng tôi đi cơ mà. Ông lột áo thì chúng tôi rét chết mất. Nếu ông có muốn lấy một đồ-vật của chúng tôi để gửi về nhà làm tin, thì chúng tôi có nhiều thứ đây. Vừa nói, nó vừa móc túi nó và túi thằng Hoài lấy ra các thứ đồ chơi như bi, quay, tranh ảnh. Nhưng sau nhìn thấy tiếc quá nó lại bảo :

— Hay là chúng tôi biết chữ, chúng tôi viết thư về nhà cho ông.

— Ừ thế càng tốt.

— Thế ông cho chúng tôi mượn bút giấy đi.

— Nhưng mày phải viết về rằng nếu không đem tiền chuộc ngay thì chúng tao giết đấy. Mà chúng tao giết thật, nếu nửa tháng nữa, không có tiền chuộc.

(Còn tập thứ hai, coi số tới)

Hiện nay báo Truyền Bá không giao cho ai làm cổ-động-viên, các bạn độc-giả chú ý Giấy đắt và khó mua, các đại-lý chỉ nên lấy đủ báo bán thôi, báo ẽ sẽ không trả lại được.

Năm nay nhà nào cũng có Truyền-
Bá tết Quý-Mùi vì đó là một số báo

HOÀN TOÀN NHẤT VỀ NHI-ĐỒNG

Trẻ em sẽ đọc không bỏ một trang nào mà
người lớn xem cũng thích.

ĐỦ HẾT CÁC THỨ TRUYỆN VỀ TẾT !

Các nhà văn thân mến của các em sẽ ký tên trong
số này và hai họa-sĩ Thịnh-Đen và Nguyệt-Hồ sẽ đem
hết tài nghệ ra mà làm cho số báo đó xinh đẹp như
một thứ đồ chơi tết. (xem Truyền Bá số sau)

LỜI TÂU KHÍ KHAI

Vua Cảnh-Công, thích uống
rượu, có khi cao hứng đánh
chén rồi say li-bì trong cung,
không để ý gì đến việc triều
chính. Quan phò-tá là Huyền-
Chương tâu rằng :

— Tâu thánh thượng, kẻ hạ
thần đã hết lòng can-ngăn, nếu
bệ hạ không để ý đến thì kẻ
này xin từ chức.

Hôm sau, An-Tử vào cung
văn-an. Cảnh-Công nói rằng :

— Huyền-Chương khuyên
ta chừa rượu, ta không bỏ thì
Huyền-Chương từ chức mà ta
bỏ thì té ra ta hèn lắm ư ?
Vậy Khanh nghĩ thế nào ?...

An-Tử tâu rằng :

— Tâu thánh-thượng, thật
là may cho Huyền-Chương
lắm. Đây là gặp thánh-thượng
chứ nếu phải Kiệt, Trụ thì
còn sống đâu đến bây giờ.

Cảnh-Công nghe xong tỉnh
ngộ bèn chừa uống rượu từ
hôm đó.

ANH-TÙNG

NĂM

TỪ TƯƠNG HAY

1.) Ở nhà gianh mà cười còn
hơn ở lâu dài mà khóc.

(Đức-cha Fénelon)

2.) Khiêm tốn là một cái hào
quang rực-rỡ, rạng tỏ cho trí
não lúc nào cũng mở-mang và
tâm-địa lúc nào cũng khuynh-
hướng về chân-lý.

(Guizot)

3.) Nếu ta thực không có
tính xấu, kẻ khác xấu, ta đã
không thỏa thích đến thế.

(La Rochefoucauld)

4.) Ai mà nghĩ mình làm cái
gì cũng được, thì thường chẳng
làm được cái gì cả.

(Boileau)

5.) Kẻ độc-ác thường hay
đánh bạn với đũa hèn mạt.

(Guizot)

ĐẶNG TRẦN-PHIẾN

TIN TỨC TRUYỀN BẮ

Bạn Câu bé và quyển sách. — Không có gì lạ. Bài Ngụ-ngôn bắt chước chuyện cái kính của tây, thơ không vần.

Bạn H. C. Đã nhận được.

Bạn P. B. Cơ. Nhận được hết

Bạn Đào Hưng. — Chúng tôi còn đương xem. Còn L chưa biết ngày nào mới ra.

Bạn Thê Thủy. — Hơi cũ.

Bạn Leka. — Không đáng được. Nhưng chờ đến vì thế mà ngã tri.

Bạn Như - như — 1.) Được 2.) Đợi xem truyền đã, 3.) Ông chịu. Cuộn lại để article de presse, nhẹ 6 xu tem, nặng 15 xu.

Bạn Kim-Anh B. N. — Cuộn lại, để article de presse, bỏ ở nhà dây thép. Day thì 15 xu tem, mỏng 6 xu.

Tác-giả Cô-Lâm. — Không đăng được.

Trả lời tranh đồ kỳ trước

Cả không muỗi cả ươn.

Con cái cha mẹ trăm đường con hư

NGỤ NGÔN

Hoa hồng và Hoa cúc giầy

Một hôm, trong lọ độc-bình,
Bông hoa hồng thắm đẹp xinh cất lời
Mỉa cànх cúc giầy : « Than ôi,
Người mày bần thiêu người mùt đủ kình
Học trò làm tội làm tình ;
Rồi người lại cắt dán thành đóa hoa ;
Bằng giấy có khác : xấu-sa,
Xanh-xanh, đỏ-đỏ như ma cà-lồ.
Hương thì là những mùt hồ,
Hoa này, lá nọ từng bồ bán rao.
Trông tao đẹp-đẽ, thanh-cao.
Hương thơm cánh mịn ai nào dám chê.
Đời mà khổ-sở, ê-chề,
Tao như mày chết quách đi cho rồi ».
Hoa hồng còn nói nhiều lời,
Nhưng bông cúc giầy im hơi... đợi ngày
Hoa hờm-hĩnh héo ! Thuận tay
Người vứt vào sọt : hết hay, đẹp, tài.
« Người la trên cõi trần ai,
Càng khoe khéo, giỏi, càng tai hại nhiều »

THỦY-HỮU

CON SỐ KỶ DI CỦA 60

Các bạn cộng ngang, cộng dọc, cộng chéo, các bạn vẫn thấy số thành là 6).

8	36	16
28	20	12
4		32

CON SỐ KỶ DI CỦA 34

Các bạn cộng ngang, cộng dọc, cộng chéo, các bạn vẫn thấy số thành là 34.

14	7	1	12
9	4	6	15
8	13	11	2
3	10	16	5

LƯU - QU

TRUYỆN
VUI

NĂM NHÀ SƯ' CHẾT OAN

CỬA
BIÊN
LÀN

Ngày xưa, ngày xưa, có một anh quân tượng, cứ ngày ngày cưỡi con voi già đi dạo mát. Một hôm anh đi qua một nhà kia có cây dừa chừa những quả. Anh đứng lên lưng voi, tay với chùm dừa để vặt. Chùm dừa chưa dứt mà con voi đã lửng-thững đi, thành thử anh quân tượng bị treo lủng lẳng trên cây. Cũng vừa may lúc ấy có bốn nhà sư đi qua. Anh van lạy đề các nhà sư cứu xuống. Bốn ông sư không biết làm cách nào để cứu được. Có một ông nhanh trí cởi ngay áo cà-sa của mình ra bảo ba ông kia, mỗi ông giữ một góc, căng cái áo ra để anh quân tượng nhẩy vào giữa. Anh quân tượng mừng quýnh, nhưng lại sợ nhẩy không đúng giữa thì lại bị ngã đau. Anh bèn lấy chân ra hiệu chỉ trở đề cho các nhà sư căng cái áo đứng dưới chân anh. Không ngờ anh loay hoay mãi trên không, chùm dừa bị lay đi, lay lại dứt, rồi thân cây và theo anh rơi xuống. Trong lúc chưa kịp lấy hết sức để căng cái áo, và chưa tìm cách để đứng cho chắc chắn, các nhà sư bị sức nặng của anh quân-tượng rơi xuống, lúi giật vào nhau. Bốn cái đầu trọc va nhau đến tóe máu. Cùng một lúc ấy chùm dừa rơi lộp bộp trên đầu bốn nhà sư. Anh quân tượng được bốn cái đầu kia che trở nên không bị quả dừa nào rơi trúng người. Anh lóp ngóp bò dậy thì thấy bốn nhà sư đã nằm lãn cả ra, bất tỉnh nhân sự.

Trời đã về chiều, không còn biết làm thế nào, anh quân tượng bèn tìm cách mang bốn nhà sư về nhà cứu chữa. Đang lúc bối rối chưa nghĩ được cách gì thì vừa may con voi già của anh ở đầu lững thững đến. Anh quân tượng bèn vác cả bốn nhà sư và chùm dừa đề lên lưng voi mà về nhà.

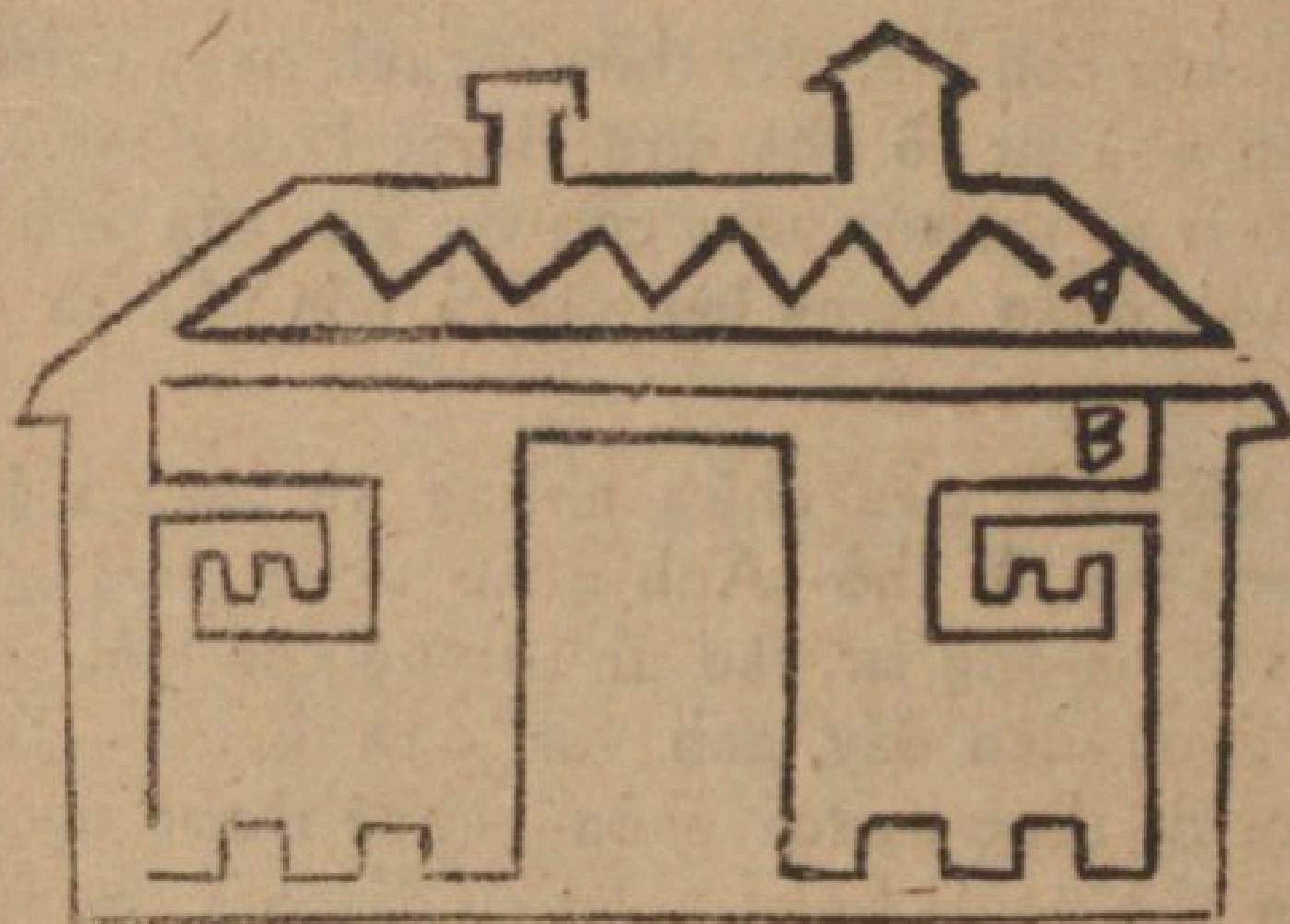
Về đến nhà, tìm đủ cách cứu chữa nhưng vô công hiệu. Bốn nhà sư cứ lần lượt mà tắt thở. Anh quân tượng chợt nghĩ ra một kế : đem đề xác ba ông sư vào nhà trong còn một ông thì đề ra nhà ngoài. Song đâu đấy, anh vác dừa đi bán. Bán được ba đồng, anh vội đi thuê người chôn. Thuê được người rồi anh trở nhà sư nằm nhà ngoài bảo : « Sư cụ đây quý tôi lắm, ngài không muốn rời tôi ra nửa bước. Bữa nay ngài qua đây chẳng may bị cảm chết. Trước khi chết ngài có nói : « Ta tuy chết, nhưng không lúc nào ta muốn xa người cả. Nếu người chôn cất không cẩn thận, ta sẽ lại trở về cho mà xem ». Vậy các anh khiêng, ngài đi chôn cất cho cẩn thận nhé. Nếu các anh

làm đầy đủ bốn phần mà ngài không về đây nữa thì tá mới giã tiền. Các anh đòi hai đồng nhưng cứ làm xong xuôi công việc ta sẽ cho cả ba đồng. Được món bở, bọn kia vội vào khiêng nhà sư đi. Bọn họ chôn cất qua loa rồi về hỏi tiền công. Trong lúc bọn kia đi, anh quản tượng lại khiêng luôn ông sư thứ hai đề ra nhà ngoài. Bọn kia về trông thấy xác nhà sư ngạc nhiên. Anh quản-tượng mắng luôn : « Các anh làm việc cầu thả thế nào đề ngài lại về thế kia ? Các anh không chôn cẩn thận lại, ta không giã tiền ». Bọn kia sợ hãi lại vội khiêng xác nhà sư đi. Lần này họ chôn sâu và xa hơn lần trước. Nhưng cứ mỗi bận họ đi, anh quản-tượng lại mang xác một nhà sư khác đề ra nhà ngoài. Bọn kia cứ phải chôn đi chôn lại mãi. Đến lần thứ tư, họ đi thật xa rồi đào thật sâu, lấp thật chặt. Tưởng nhà sư đâu có phép gì, cũng không nẩy đất mà lên được nữa. Lần này họ yên trí ra về lấy công. Không ngờ đến chỗ đầu cầu, giới sáng giăng xuống, có một nhà sư cũng vừa đi chầy hội chùa về đến đây. Bọn này trông thấy ngỡ là nhà sư lại về, tức thì xông ra, kẻ mai, người cước, đánh chết ngay nhà sư kia mà vứt xác xuống sông. Xong, chúng vội vàng bỏ chạy, không dám về đòi tiền công nữa vì sợ nhà sư lại hiện về nữa chẳng !

Được hai tháng sau, anh quản-tượng bị bắt và bị khép án tử-hình.

NGUYỄN BIÊN-LÂN-KY

CÁI NHÀ MỘT NÉT



TRẢ LỜI VỜ ÓC (kỳ trước)

1.) Glán mướp

2.) Cả hành hay củ tỏi.

TRƯƠNG-VĂN-BÍCH

VUI CƯỜI

CHƠI KHÔN

Một công-tử còn trẻ tuổi ở Hải-phong, đáp xe hơi lên Hanoi thì trời đã tối. Cậu ghé tại một khách sạn, gọi chủ phòng lại hỏi :

— Thưa ông, phòng thượng hạng ở đây cho thuê mấy đồng một đêm ?

— Ba đồng rưỡi.

— Còn ga-ra để xe hơi ?

— Cái đó không mất tiền.

— À thế vậy thì tốt lắm. Để tôi đánh xe hơi vào ga-ra rồi tôi ngủ ở xe cho khỏi tốn tiền thuê phòng.

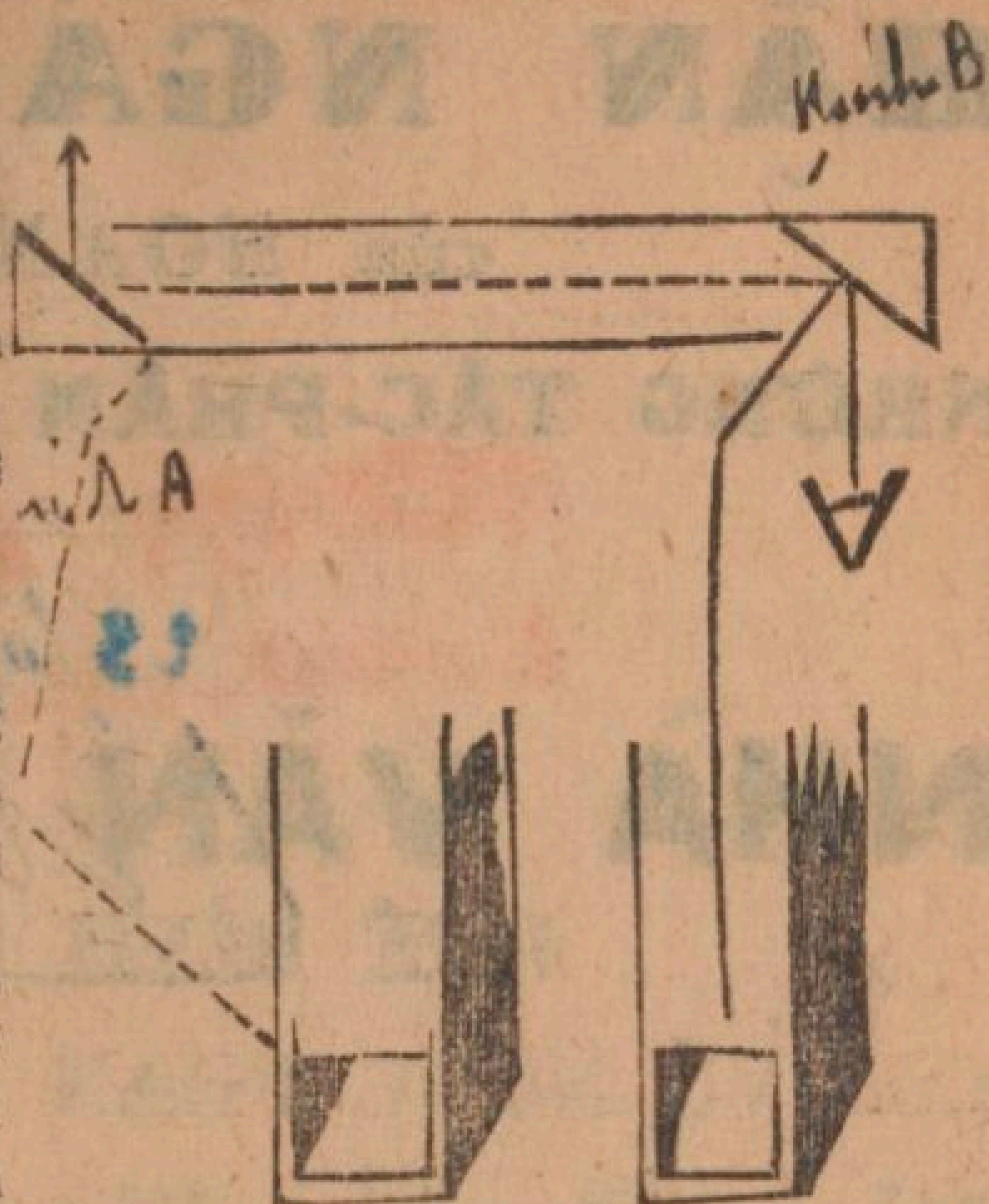
QUÁCH-DUY-HOÀN

CUỘC THI THỦ CÔNG CỦA BẢO TRUYỀN BA

MỘT CÁI ỐNG DÒM TÀU LẶN GIẢN DỊ

Trong những cuộc chơi ở giữa trời, chắc đã nhiều phen các bạn tiếc rằng không được một khí cụ để dò la bên địch mà khỏi bị thấy. Đây, chúng tôi xin chiều các bạn cái khí cụ ấy. Nó rất giản-dị: 1 cái ống to bằng giấy cứng (carton) vuông hay tròn cũng được, hai miếng kính nhỏ (thứ kính bỏ túi, 1 miếng vải và chút hồ.

Bây giờ, các bạn cứ dòm theo hình vẽ mà làm thì được. Dán hai miếng kính nằm theo một chiều 45 độ (45°) để cho kính A, khi thu hình vật mà ngoài thì giới ngay xuống kính B và ta cứ việc dòm vào kính B là được thấy những vật ấy. (Song các bạn nên nhớ chừa một khoảng trống như trong hình vẽ). Thế là các bạn đã có một cái ống dòm tàu lặn (periscope); bây giờ



chỉ còn đem nó ra áp dụng. Nếu các bạn núp sau bụi cây, trong hầm (tranchée) thì các bạn cứ cho một đầu ống dòm ra; những kẻ mà các bạn đang xem xét sẽ không hay biết chi cả.

HẢO-TUYỀN VÀ KIM NHAN

Ồ' dâu ! Tai sao ? Ai ? Thê nào ?

Tai sao khi ngủ người ta lại ngáy ?

Lúc ngủ, trẻ nít và các cụ già không ngáy ! Thế mà, phần đông những người choai choai hay đứng tuổi rồi lại ngáy om nhà khi ngủ. Vậy là tại làm sao ?

Vì rằng những người trai trẻ thiếu-niên ấy phải cử-động thân-thể luôn. Làm lưng lăm thì mệt người. Nên lúc đặt lưng nằm nghỉ thì bộ máy hô hấp được ung dung làm việc. Không khí thở ra, hút vào nhiều hơn lúc thường phải vào ra cả lối miệng bởi hai lỗ mũi lúc này không đủ sức. Cho nên lúc ngủ, nhiều người há hốc cả miệng.

Không khí vào mạnh một đằng bởi miệng, một đằng bởi mũi. Hai luồng ấy gặp nhau sau hai lỗ mũi. Chỗ này có một màng thịt mỏng của vòm miệng (voile du palais) de ra. Màng ấy bị hai luồng không-khí làm kêu rống lên như cái lưới kèn vậy. Và tiếng vang phát ra từ cái « lưới kèn » ấy là tiếng ngáy.

ĐÌNH-ĐANG

MỠI XUẤT BẢN

HÂN NGÀY XANH

của HOÀNG-CẨM

NHỮNG TÁC-PHẨM HAY — Giá 0\$95

NHÀ VĂN HIỆN ĐẠI

PHÊ BÌNH VĂN HỌC

Của VŨ NGỌC-PHAN — Tủ sách Tao Đàn

Mỗi quyển : 2\$ — Bản đặc biệt lụa đỏ : 10\$

SAU PHÚT SINH LY

Tiểu-thuyết của LÊ VĂN-TRƯỜNG

Những Tác-Phẩm Hay. — Giá bán 0\$70

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phòng ngừa sương hàn, ngăn ngừa mưa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi các chứng bệnh vật xảy đến bất kỳ. Dầu Đại-Quang là một món vật hân để hộ thân, rất có công hiệu.

Xin nhớ nhãn con Bướm

nhãn Đại-Quang mới là Dầu thật chính hiệu.

23. Phố hàng Ngang, Hanoi, giá y nói 303